

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 16 - 4 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn

Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

- BÙI VĂN M, sinh năm 1975 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; HKTT: Thôn 5, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân T, con bà Lưu Thị Nh (đã chết); Vợ: Đặng Thị Th; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 01, Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- BÙI TRỌNG KH, sinh năm 1981 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; HKTT: Thôn 3, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Trọng Ch (đã chết), con bà Bùi Thị X; Vợ: Ma Thị M (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 01, Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Vũ Văn H, sinh năm 1963 (Vắng mặt)
TQ: Thôn 5, xã V, huyện P, TP Hà Nội;
- Bà Nguyễn Thị Kim Yn, sinh năm 1965 (Vắng mặt)
TQ: Thôn 3, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Công an xã V phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về kinh tế- ma túy Công an huyện Phúc Thọ tuần tra tại khu vực Thôn 4, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội đã phát hiện, bắt quả tang đối tượng Bùi Văn M (*sinh năm: 1975, trú tại: Thôn 5, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội*) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ của Bùi Văn M:

- 01 (một) gói nhỏ nilon màu xanh bên trong là lớp giấy vờ ô ly màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng.
- 01 (một) xe máy kiểu dáng Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát: 33N6- 6378.
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh, đã cũ.

Quá trình làm việc, M khai nhận khoảng 13 giờ 00 ngày 18/12/2023, sau khi uống rượu xong, muốn sử dụng ma túy nên đã đi xe máy đến nhà Bùi Trọng Kh (*sinh năm: 1981, trú tại: Thôn 3, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội*) để mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, làm việc với Bùi Trọng Kh, Kh khai nhận bản thân vừa bán ma túy cho M và tự giác giao nộp lượng ma túy còn lại cất giấu tại nhà.

Tang vật thu giữ của Bùi Trọng Kh:

- 05 (năm) gói nhỏ nilon màu xanh bên trong là lớp giấy vờ ô ly màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng.
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xám, đã cũ.
- Số tiền 3.395.000 đồng (*trong đó có 200.000 đồng là tiền Kh bán ma túy cho M*).

Ngày 18/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn M tại Thôn 5, xã V và Bùi Trọng Kh tại Thôn 3, xã V. Kết quả: *Không phát hiện, thu giữ được gì liên quan đến vụ án.*

Tại bản Kết luận giám định số 8413 ngày 25/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy vờ ô ly màu trắng (bọc ngoài bằng nilon màu xanh) đều là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,661 gam (ma túy thu của Kh).*

Cùng ngày, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội có bản Kết luận giám định số 8434, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy vờ ô ly màu trắng (bọc ngoài bằng nilon màu xanh) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,156 gam (ma túy thu của M).*

Về nguồn gốc ma túy: Bùi Trọng Kh khai nhận mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực dốc đê thuộc xã H, huyện P, Hà Nội. Người này có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao 1m60, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang. Kh mua 07 gói ma túy, đã sử dụng 01 gói, 01 gói bán cho M và giao nộp Cơ quan điều tra 05 gói ma túy.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09- CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Trần Nam, đ/c Vương Đức Chiến- cán bộ Công an xã V và đối tượng Bùi Văn M; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09- CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Trần Nam, đ/c Vương Đức Chiến- cán bộ Công an xã V và đối tượng Bùi Trọng Kh. Là vật chứng của vụ án, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh đã cũ (*thu giữ của M, quá trình điều tra chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án*); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xám đã cũ (*thu giữ của Kh, quá trình điều tra chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án*); Số tiền 3.395.000 đồng thu giữ của Bùi Trọng Kh (*trong đó có 200.000 đồng là tiền Kh bán ma túy cho M; còn số tiền 3.195.000 đồng không liên quan đến vụ án*). Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe máy kiểu dáng Wave màu đỏ đen đã cũ, biển kiểm soát: 33N6- 6378 thu giữ của Bùi Văn M, M khai mượn chiếc xe này của anh Hoàng Văn Th (*sinh năm: 1974, trú tại: xã V, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội*) để đi chở hàng. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Th và xác định anh Th mua mới chiếc xe trên năm 2006, đăng ký chính chủ, anh Th đã cho Bùi Văn M mượn chiếc xe để đi chở hàng, việc M sử dụng xe để đi mua ma túy anh Th hoàn toàn không biết. Anh Th đã có đơn xin lại tài sản nên ngày 08/3/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại chiếc xe cho anh Th, anh Th đã nhận tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và bị cáo Bùi Trọng Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản

1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Trọng Kh từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Vương Đức Chiến- Công an xã V và của Bùi Văn M;

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Vương Đức Chiến- Công an xã V và của Bùi Trọng Kh;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

Trả lại bị cáo Bùi Văn M 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh, đã cũ, trả lại bị cáo Bùi Trọng Kh 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xám, đã cũ và 3.195.000đ.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Bùi Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,156 gam ma túy Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, bị Công an xã V phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về kinh tế- ma túy Công an huyện Phúc

Thọ tuần tra tại khu vực Thôn 4, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bùi Trọng Kh có hành vi bán trái phép 0,156 gam ma túy Heroin cho Bùi Văn M và cất giấu 0,661 gam ma túy Heroin nhằm bán trái phép cho người khác.

Hành vi nêu trên của Bùi Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Bùi Trọng Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương, bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng, tàng trữ, mua bán chất ma túy là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm Kh để răn đe các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có bố là ông Bùi Xuân T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, có bố vợ là ông Đặng Công Tr được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có mẹ vợ là bà Doãn Thị Ng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo M có bố bị bệnh nặng, con trai bị tâm thần, là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09 – CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phạm Trần Nam, đồng chí Vương Đức Chiến và của đối tượng Bùi Văn M, Bùi Trọng Kh chứa ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành là tiền sử dụng để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh, đã cũ là điện thoại của Bùi Văn M; 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xám,

đã cũ là điện thoại của Bùi Trọng Kh, không có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo. Đối với số tiền 3.195.000đ là tài sản hợp pháp của Bùi Trọng Kh, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Kh.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn M 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Trọng Kh 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Vương Đức Chiến- Công an xã V và của Bùi Văn M;

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của GĐV Phạm Trần Nam, đồng chí Vương Đức Chiến- Công an xã V và của Bùi Trọng Kh.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

Trả lại bị cáo Bùi Văn M 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu xanh, đã cũ; Trả lại bị cáo Bùi Trọng Kh 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng SAMSUNG màu xám, đã cũ và 3.195.000đ (Ba triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2024. Số tiền 3.395.000đ (Ba triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 27/3/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị M Loan

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

